

Số: 125/2022/QĐST-HNGĐ

Đồng Xuân, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ S THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 167/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

*\*Nguyên đơn:* Chị Mang Thị **S** – sinh năm 1991

Trú tại: Thôn **N**, xã **X**, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Anh Trần Thanh **H** – sinh năm 1980

Trú tại: Thôn **N**, xã **X**, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân **S**;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận **S** tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương **S** được ghi trong biên bản ghi nhận **S** tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận **S** tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương **S** nào thay đổi ý kiến về **S** thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận **S** thuận tình ly hôn giữa chị Mang Thị **S** và anh Trần Thanh **H**.

2. Công nhận **S** thoả thuận của các đương **S** cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Mang Thị **S** và anh Trần Thanh **H** có 03 con chung: Mang Trần Quốc Thanh – sinh ngày 28/4/2012; Mang Trần Thị Kim Sanh – sinh ngày 17/01/2014 và Mang Trần Thống – sinh ngày 16/8/2020, hiện đang ở với chị **S**. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn, chị **S** được trực tiếp nuôi 03 con. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh **H** được quyền thăm nom, chăm con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị mang Thị **S** và anh Trần Thanh **H** xác định không có.

- *Về án phí:* Gia đình chị Mang Thị **S** và anh Trần Thanh **H** thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định tại điểm đ

khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị **S** được nhận lại 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000770 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân **S** huyện Đồng Xuân.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương **S**;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. Đồng Xuân
- UBND xã **X**, huyện Đồng Xuân;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Văn Long***